

**TCVN**

**TIÊU CHUẨN QUỐC GIA**

**TCVN 11807 : 2017**

Xuất bản lần 1

**BÊ TÔNG NHỰA - PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH  
ĐỘ GÓC CẠNH CỦA CÓT LIỆU THÔ**

*Hot Mix Asphalt Concrete – Method of Test for Coarse Aggregate Angularity*

HÀ NỘI – 2017

<b>Lời nói đầu</b> .....	4
1 Phạm vi áp dụng.....	5
2 Tài liệu viện dẫn .....	5
3 Thuật ngữ và định nghĩa.....	5
4 Tóm tắt phương pháp thử.....	6
5 Yêu cầu về thiết bị, dụng cụ thử nghiệm.....	6
6 Hiệu chuẩn thùng đong.....	8
7 Chuẩn bị mẫu.....	8
8 Cách tiến hành.....	9
9 Tính kết quả .....	10
10 Báo cáo kết quả thử nghiệm .....	11
11 Yêu cầu kỹ thuật.....	11
Phụ lục A (Tham khảo) Qui định kỹ thuật giá trị độ góc cạnh của cốt liệu thô .....	12
Phụ lục B (Tham khảo) Mẫu báo cáo kết quả thử nghiệm .....	13

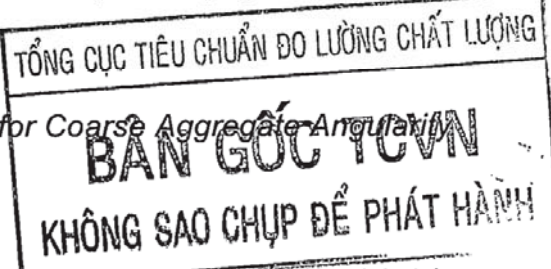
**Lời nói đầu**

**TCVN 11807 : 2017** được xây dựng trên cơ sở tham khảo tiêu chuẩn AASHTO T326: Phương pháp thử nghiệm độ rỗng cốt liệu thô ở trạng thái rời (ảnh hưởng bởi hình dạng cốt liệu, bề mặt nhám và thành phần hạt).

**TCVN 11807 : 2017** do Viện Khoa học và Công nghệ GTVT biên soạn, Bộ Giao thông Vận tải đề nghị, Tổng Cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thẩm định, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

# Bê tông nhựa – Phương pháp xác định độ góc cạnh của cốt liệu thô

*Hot Mix Asphalt Concrete – Method of Test for Coarse Aggregate Angularity*



## 1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này quy định phương pháp xác định độ góc cạnh của cốt liệu thô thông qua giá trị độ rỗng của cốt liệu thô ở trạng thái rời.

## 2 Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn sau rất cần thiết cho việc áp dụng tiêu chuẩn này. Đối với các tài liệu viện dẫn ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản được nêu. Đối với các tài liệu viện dẫn không ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản mới nhất, bao gồm cả các sửa đổi, bổ sung (nếu có).

TCVN 7572-4:2006, Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử - Phần 4: Xác định khối lượng riêng, khối lượng thể tích và độ hút nước.

## 3 Thuật ngữ và định nghĩa

Trong tiêu chuẩn này sử dụng các thuật ngữ và định nghĩa sau:

### 3.1 Cốt liệu thô (Coarse Aggregate)

Cốt liệu hầu hết có kích cỡ nằm trên sàng 4,75 mm; là sản phẩm khoáng nghiền từ đá nguyên khai, sản phẩm thiên nhiên (cuội sỏi). Còn được gọi là đá dăm.

### 3.2 Độ góc cạnh của cốt liệu thô (Coarse Aggregate Angularity)

Là chỉ tiêu tổng hợp nhằm đánh giá hình dạng và trạng thái bề mặt của cốt liệu thô. Hạt cốt liệu có dạng hình khối, bề mặt thô ráp với nhiều góc cạnh sẽ có độ góc cạnh lớn hơn so với hạt cốt liệu tròn cạnh và có bề mặt trơn nhẵn.

Độ góc cạnh của cốt liệu thô được xác định qua độ rỗng của cấp phối cốt liệu thô (có thành phần hạt quy định) ở trạng thái rời, độ rỗng càng cao thì độ góc cạnh càng lớn.

Sử dụng cốt liệu thô có độ góc cạnh lớn trong chế tạo bê tông nhựa sẽ tạo nên mặt đường bê tông nhựa có khả năng kháng cắt, chống trượt và hạn chế vết hằn lún bánh xe cao.

### 3.3 Độ rỗng của cốt liệu thô ở trạng thái rời (Uncompacted Void Content of Coarse Aggregate)

Là độ rỗng được xác định khi đổ một mẫu cốt liệu thô vào một thùng đong hình trụ đã biết thể tích. Trên cơ sở khối lượng cốt liệu trong thùng đong và khối lượng thể tích khô của cốt liệu thô, xác định được độ rỗng của cốt liệu thô ở trạng thái rời theo tổng thể tích của hỗn hợp.